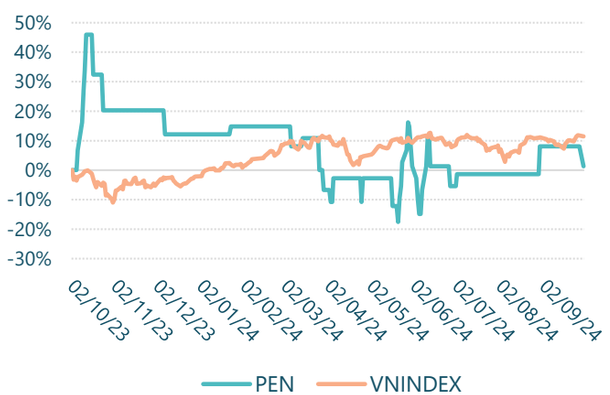
# CTCP Xây lắp III Petrolimex (HNX: PEN)

FireAnt

| Ngày 30/09/2024 | 7,500 VNĐ | | |
|---|---|---|---|
| **Thay đổi** | *1 tháng* | *3 tháng* | *6 tháng* |
| | **-6.3%** | **2.7%** | **8.7%** |

| | |
|---|---|
| Sàn giao dịch | HNX |
| Khoảng giá 52 tuần | 6,100 - 10,800 |
| Vốn hóa (tỷ VNĐ) | 38 |
| Số lượng CPLH (CP) | 5,000,000 |
| KLGD BQ 20 phiên (CP) | 20 |
| Sở hữu nước ngoài | 0.0% |
| Beta | 0.01 |
| EPS | -13 |
| P/E | -570.6 |

### Tỷ suất lợi nhuận




### Doanh thu thuần

*Q3/24*

**67.3**

*tỷ VNĐ*

QoQ: ▼14.7 | -18.0%

YoY: ▲ 44.4 | 194%

### Nợ/VCSH

*Q3/24*

**303%**

YoY: +/-▼ 1.9%

### LN gộp

*Q3/24*

**5.28**

*tỷ VNĐ*

QoQ: ▼0.71 | -11.9%

YoY: ▲ 5.49 | 2612%

### ROE (TTM)

*Q3/24*

**-0.1%**

YoY: +/-▲ 9.9%

### LN trước thuế

*Q3/24*

**0.28**

*tỷ VNĐ*

QoQ: ▼2.74 | -90.9%

YoY: ▲ 6.08 | 105%

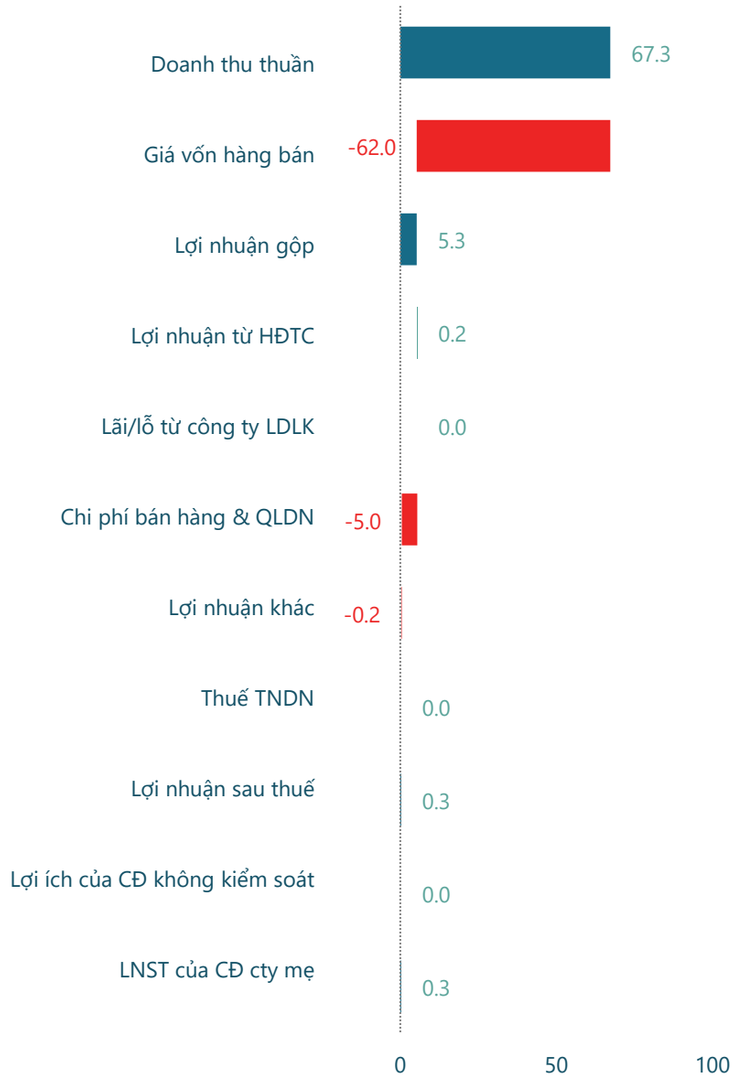
### ROA (TTM)

*Q3/24*

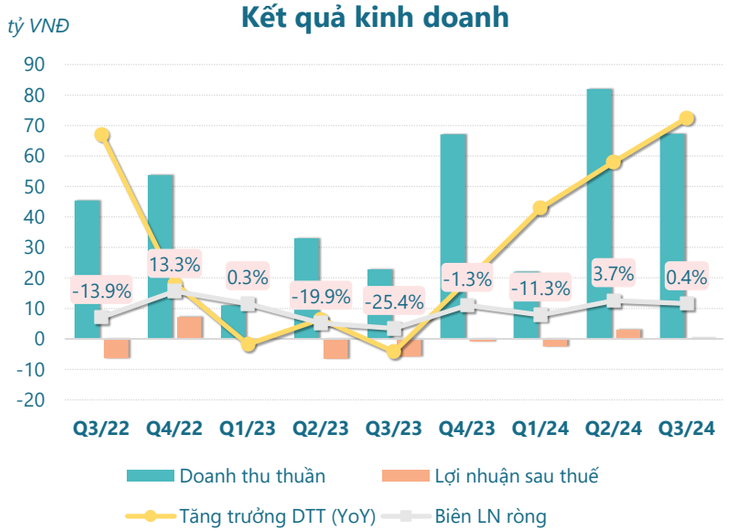
**0.0%**

YoY: +/-▲ 2.7%

### Kết quả kinh doanh Q3/24

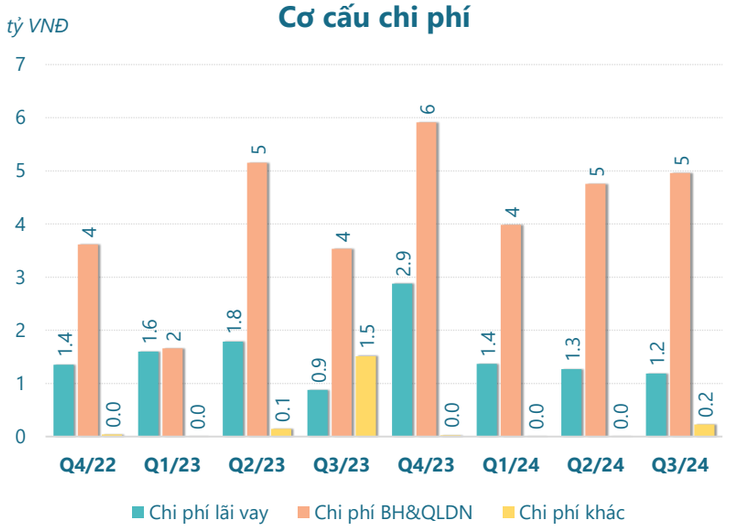


# CTCP Xây lắp III Petrolimex (HNX: PEN)



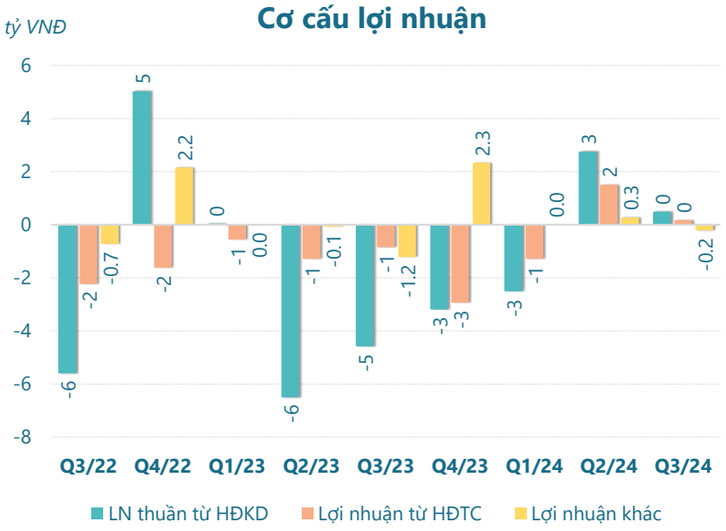

Tại quý III năm 2024, lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh ghi nhận **lãi 0.49 tỷ đồng**, giảm đi 82.2% so với kỳ trước và tăng thêm 5.07 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước.

Lợi nhuận từ hoạt động tài chính **lãi 0.18 tỷ đồng**, giảm đi 88.1% so với kỳ trước và tăng thêm 1.02 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận khác **lỗ 0.22 tỷ đồng** giảm đi 181% so với kỳ trước và tăng thêm 0.99 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước.




Kết quả kinh doanh của **PEN** quý III năm 2024, doanh thu thuần đạt **67.26 tỷ đồng** tăng thêm **194%** so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế ghi nhận **lãi 0.28 tỷ đồng**, **tăng thêm 6.08 tỷ đồng** so với cùng kỳ năm trước.

**Lũy kế 9 tháng** đầu năm 2024, doanh thu thuần đạt **171.0 tỷ đồng** cao hơn 155% so với cùng kỳ năm trước, lợi nhuận sau thuế ghi nhận **lãi 1.00 tỷ đồng** tăng thêm 13.00 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước.




Tại quý III, chi phí lãi vay bằng **1.19 tỷ đồng** giảm đi 6.30% so với kỳ trước và cao hơn 35.2% so với cùng kỳ năm trước.

Chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp bằng **4.96 tỷ đồng** tăng thêm 4.42% so với kỳ trước và cao hơn 40.5% so với cùng kỳ năm trước.

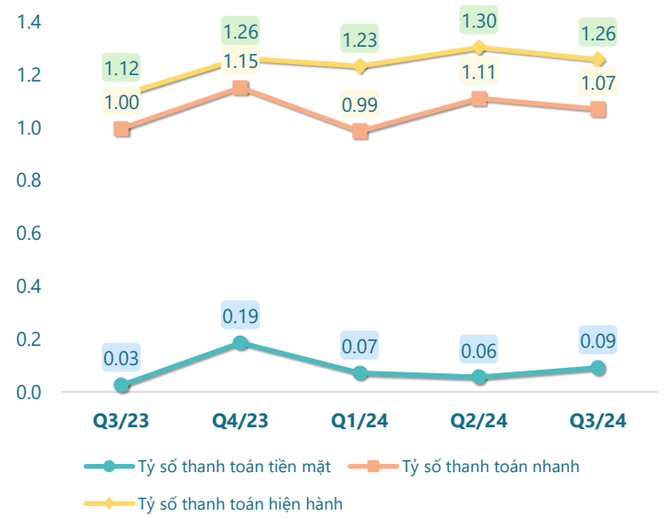
Chi phí khác bằng **0.23 tỷ đồng** tăng thêm 2200% so với kỳ trước và thấp hơn 84.8% so với cùng kỳ năm trước.

# CTCP Xây lắp III Petrolimex (HNX: PEN)

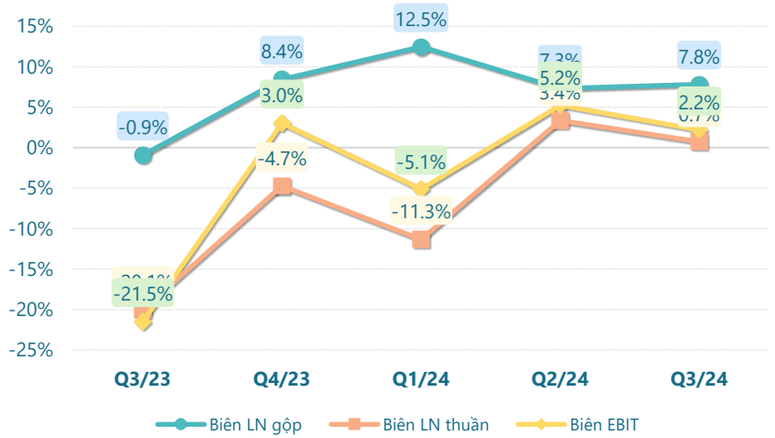
FireAnt

| KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)* | Q3/24 | Q2/24 | Thay đổi QoQ | Q3/23 | Thay đổi YoY | 9T 2024 | 9T 2023 | Thay đổi YoY |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| **Doanh thu thuần** | **67.3** | **82.0** | **-18.0%** | **22.9** | **194%** | **171** | **66.9** | **156%** |
| Giá vốn hàng bán | 62.0 | 76.0 | -18.4% | 23.1 | 168% | 157 | 64.9 | 142% |
| **Lợi nhuận gộp** | 5.28 | 5.99 | -11.9% | -0.21 | 2612% | 14.0 | 1.99 | 605% |
| Doanh thu HĐTC | 1.16 | 3.09 | -62.3% | 0.02 | 5722% | 4.31 | 0.55 | 689% |
| Chi phí TC | 0.99 | 1.58 | -37.5% | 0.86 | 14.9% | 3.90 | 3.23 | 20.7% |
| **Chi phí lãi vay** | 1.19 | 1.27 | -6.5% | 0.88 | 34.9% | 3.82 | 4.26 | -10.3% |
| LN trong công ty LKLD | **0** | **0.00** | | **0.00** | | **0** | **0** | |
| Chi phí bán hàng | 0.07 | 0.00 | | 0.23 | -71.3% | 0.07 | 0.52 | -87.4% |
| Chi phí QLDN | **4.89** | **4.75** | **3.0%** | **3.30** | **48.3%** | **13.6** | **9.82** | **38.8%** |
| **LN thuần từ HĐKD** | 0.49 | 2.75 | -82.1% | -4.58 | 111% | 0.73 | -11.0 | 107% |
| Lợi nhuận khác | **-0.22** | **0.27** | **-180%** | **-1.21** | **82.1%** | **0.06** | **-1.29** | **104%** |
| **LN trước thuế** | 0.28 | 3.02 | -90.9% | -5.80 | 105% | 0.79 | -12.3 | 106% |
| **Lợi nhuận sau thuế** | **0.28** | **3.02** | **-90.9%** | **-5.80** | **105%** | **0.79** | **-12.3** | **106%** |
| **LNST của CĐ cty mẹ** | **0.28** | **3.02** | **-90.9%** | **-5.80** | **105%** | **0.79** | **-12.3** | **106%** |

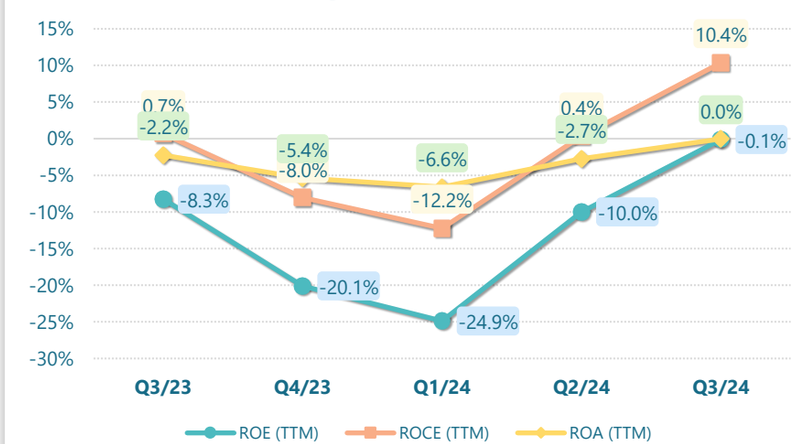
## Chỉ số thanh khoản




## Biên lợi nhuận




## Tỷ suất sinh lợi




## Vòng quay tài sản

